

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2017/HSPT

Ngày: 20/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Ông Phạm Văn Cảnh
- *Các Thẩm phán:* Ông Lương Đức Dương và ông Lê Quốc Hương
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà:* Bà Trương Thị Diễm My – Cán bộ Tòa án
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà:* Bà Cao Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 75/2017/HSPT ngày 29 tháng 8 năm 2017, đối với bị cáo Huỳnh Văn T do có kháng cáo bị cáo Huỳnh Văn T đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2017/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Bị cáo có kháng cáo: **Huỳnh Văn T** (tên gọi khác: **X**), sinh năm 1992 tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 3/12; con ông Huỳnh Văn Q, sinh năm 1967 và bà Bùi Thị H, sinh năm 1973; có vợ là Trần Kim P, sinh năm 1995; đang tại ngoại – Có mặt.

Người bị hại: Ông Trần Khắc N, sinh năm: 1944 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

- Bà Trần Thị H, sinh năm 1944; anh Trần Khắc M, sinh năm 1975; anh Trần Khắc H, sinh năm 1986; cùng trú tại: Xóm R, xã O, huyện Y, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt.

- Ông Trần Khắc L, sinh năm 1967; trú tại: Thôn Q, xã G, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị H, anh Trần Khắc M và anh Trần Khắc H: Ông Trần Khắc L, sinh năm 1967; trú tại: Thôn Q, xã G, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (theo văn bản ủy quyền ngày 24/11/2016) – Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Như K, sinh năm 1985; trú tại: Thôn Q, xã G, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Thanh X, sinh năm 1982; trú tại: Thôn U, xã G, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ và bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân huyện Đ thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 20/11/2016, Huỳnh Văn T đến nhà anh Nguyễn Như K dự tiệc sinh nhật con trai anh K. Tại nhà anh K, Huỳnh Văn T có uống bia. Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, Huỳnh Văn T về ngủ tại nhà mẹ vợ là bà Nguyễn Thanh H (địa chỉ: thôn U, xã G).

Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, Huỳnh Văn T cùng anh K đến nhà anh Nguyễn Mạnh H (là cậu vợ của T) tại thôn U, xã G để uống bia. Cả nhóm ngồi uống bia đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày thì anh K nhờ Huỳnh Văn T chở về. Huỳnh Văn T điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki BKS 52M4-8277 (là xe Huỳnh Văn T mượn của anh Nguyễn Thanh X) chở anh K về nhà. Khoảng 18 giờ 15 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn đường liên xã thuộc thôn Q, xã G thì có xe đi ngược chiều, đèn xe chiếu vào mặt Huỳnh Văn T nên Huỳnh Văn T phải cúi mặt xuống tránh mưa và ngoảnh mặt sang phải để tránh đèn chiếu của xe. Do đó, Huỳnh Văn T không nhìn thấy ông Trần Khắc N mặc áo mưa đang đi bộ cùng chiều phía trước, sát mép đường phía bên phải. Khi điều khiển xe đến gần ông N, Huỳnh Văn T mới phát hiện, Huỳnh Văn T đánh tay lái sang trái để tránh ông N nhưng không kịp vì lúc này xe chỉ cách ông N khoảng 2m. Hậu quả dẫn đến phần bên phải của xe mô tô va chạm vào thân người bên trái ông N, tay lái bên phải va chạm vào tay trái ông N, bàn đạp phanh xe va chạm vào chân trái ông N làm ông N ngã xuống lề đất bên phải đường chết ngay hiện trường, chiếc xe mô tô trượt ngã về phía trước bị hư hỏng nhẹ, anh K văng ra khỏi xe bị thương tích nhẹ, Huỳnh Văn T trượt ngã theo xe mô tô.

Sau khi gây tai nạn, Huỳnh Văn T nhờ anh Bùi Văn L (là cậu ruột của Huỳnh Văn T) chở ra Công an huyện Đ trình diện. Lúc này nồng độ cồn trong khí thở của T là 0,923mg/lít, Huỳnh Văn T cũng khai nhận không có giấy phép lái xe mô tô.

Khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn gia thông. Theo chiều hướng lưu thông của phương tiện, đặc điểm các dấu vết tại hiện trường, trên phương tiện, trên tử thi xác định vụ va chạm nằm hoàn toàn bên phải đường theo hướng chạy từ xã T vào xã G.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 15/TT ngày 15/12/2016 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Đắk Nông kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông Trần Khắc N là do chấn thương sọ não.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 10/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ kết luận: Thiệt hại tính bằng tiền đối với những chi tiết, bộ phận bị hư hỏng của chiếc xe mô tô hiệu Suzuki BKS 52M4-8277 tại thời điểm bị tai nạn giao thông là 286.500 đồng.

Đối với anh Nguyễn Như K bị thương tích nhẹ không yêu cầu giám định thiệt hại về sức khỏe và không yêu cầu bồi thường nên không đề cập xử lý.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Suzuki BKS 52M4 – 8277 của anh Nguyễn Văn X cho Huỳnh Văn T mượn, khi cho mượn anh X không biết Huỳnh Văn T chưa có giấy phép lái xe mô tô, sau khi xảy ra tai nạn xe bị hư hỏng nhẹ anh X không yêu cầu bồi thường nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ xử lý vật chứng trả lại cho anh X là chủ sở hữu hợp pháp.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2017/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông quyết định: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a điểm b khoản 2 Điều 202, điểm b điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 31/7/2017, bị cáo Huỳnh Văn T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội và thừa nhận Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo điểm a điểm b khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự là đúng pháp luật, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích các T tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phân hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Văn T.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra công khai tại phiên toà phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo,

XÉT THẤY:

Đăng ký mô tô, xe máy (BL 82) xác định xe mô tô hiệu Suzuki BKS 52M4 – 8277 có dung tích xi lanh 109cm³. Tại thời điểm Huỳnh Văn T điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki BKS 52M4 – 8277 gây tai nạn giao thông, Huỳnh Văn T chưa có giấy phép lái xe theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 59 Luật Giao thông đường bộ là chưa đáp ứng đủ điều kiện của người lái xe tham gia giao thông được quy định tại khoản 1 Điều 58 Luật Giao thông đường bộ. Khi điều khiển xe mô tô, Huỳnh Văn T không chú ý quan sát. Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn trong khí thở ngày 20/11/2016 đối với Huỳnh Văn T (BL 51) thể hiện nồng độ cồn trong khí thở của Huỳnh Văn T là 0,923mg/l khí thở. Các hành vi trên của bị cáo Huỳnh Văn T thuộc trường hợp bị nghiêm cấm tham gia giao thông theo quy định tại khoản 8, khoản 9 và khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ. Hậu quả xe mô tô do Huỳnh Văn T điều khiển va chạm vào người bị hại Trần Khắc N làm người bị hại chết ngay hiện trường. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2017/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a điểm b khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự là đúng pháp luật, không oan.

Xét nội dung xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T mức án 03 năm tù là có phần nghiêm khắc vì bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại đầy đủ đối với gia đình người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại ông Trần Khắc L có đề nghị xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo (BL 80), hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này, Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo theo quy định tại điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, Toà án cấp sơ thẩm còn bỏ sót tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là sau khi gây tai nạn cho người bị hại, bị cáo đã tự giác đến trình diện, khai báo hành vi phạm tội tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ thuộc trường hợp đầu thú được quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, Toà án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này đối với bị cáo là có thiếu sót. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự, thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

Xét nội dung xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Huỳnh Văn T vi phạm các trường hợp bị nghiêm cấm tham gia giao thông theo quy định tại khoản 8, khoản 9 và khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ. Hậu quả xe mô tô do Huỳnh Văn T điều khiển va chạm vào người bị hại Trần Khắc N làm người bị hại chết ngay hiện trường. Bị cáo bị xét xử về hành vi phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” với hai tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm a điểm b khoản 2 Điều 202 của Bộ luật

hình sự, việc cho bị cáo hưởng án treo sẽ không đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo, sẽ gây ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm đối với loại tội phạm này. Vì vậy, không chấp nhận nội dung kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn T, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt theo hướng giảm một phần hình phạt đối với bị cáo, không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo Huỳnh Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn T, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Văn T.

Áp dụng điểm a điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Huỳnh Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS – CA tỉnh Đắk Nông;
- CA huyện Đ;
- VKSND huyện Đ;
- TAND huyện Đ;
- Chi cục THA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA.

(Đã ký và đóng dấu)

Phạm Văn Cảnh